

Bản án số: 117/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 (*Sau đây viết tắt là: 02/4/2026*) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2026/QĐXXST-HS ngày 08/5/2026, đối với bị cáo:

Đỗ Công V, sinh năm 1990 tại Ninh Bình; nơi thường trú: Thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú hiện nay: Tổ E, phường P, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Hoàng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Khánh H1 và có 02 con, đều sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 14/01/2026 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Bà Đặng Thị C, sinh năm 1953; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

- **Người đại diện theo pháp luật của bị hại gồm:**

1. Anh Vũ Đăng K, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Ninh Bình - Là con đẻ bà Đặng Thị C.

2. Chị Vũ Thị H2, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Ninh Bình - Là con đẻ bà Đặng Thị C.

3. Chị Vũ Thị K1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ A, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai - Là con đẻ bà Đặng Thị C.

Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện theo pháp luật cho bị hại là: Vũ Đăng K, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 14/11/2025 Đỗ Công V, sinh năm 1990 tại Ninh Bình có giấy phép lái xe xe hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 18D1-675.64 trên đường L đi Quốc lộ A để về nhà. Khi V điều khiển xe đến khu vực lỗi mở của dải phân cách cứng thuộc tổ dân phố H, phường D, tỉnh Ninh Bình; quan sát phía trước có bà Đặng Thị C, sinh năm 1953, trú tại: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Ninh Bình đang điều khiển xe đạp qua đường L theo hướng từ trái qua phải theo chiều của V; bà C đang ở khu vực giữa tâm đường khoảng mở của dải phân cách cứng, khi còn cách bà C khoảng 07m, do chủ quan V không tránh mà vẫn đi thẳng với vận tốc khoảng 45km/h nên khi khoảng cách xe mô tô rất gần với xe đạp của bà C thì V đã bóp phanh tay đánh lái sang bên phải để tránh nhưng không kịp dẫn đến phần mặt lã, má lốp bên trái bánh trước và chắn bùn bánh trước của xe mô tô đã đâm va vào khu vực mặt trên ngoài thanh kim loại bên phải nối giữa phần sau chắn bùn với đầu trục bên phải bánh trước của xe đạp, làm cho bà C và V cùng hai phương tiện đổ ngã ra đường. Hậu quả: bà Đặng Thị C bị thương tích nặng đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ sau đó chuyển Bệnh viện H3 đến ngày 15/11/2025 thì tử vong, Đỗ Công V bị thương nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ, xe đạp bà C nhãn hiệu Kasawa bị thiệt hại 360.000 đồng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính)**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường L, thuộc tổ dân phố H, phường D, tỉnh Ninh Bình, là tuyến đường hai chiều, giữa đường có dải phân cách cứng. Chiều đường hướng từ phường T đi Quốc lộ A rộng 10,2m; vị trí mở dải phân cách tại nơi xảy ra tai nạn rộng 30m và giao cắt với đường đi tổ dân phố H phía bên phải rộng 26m. Mặt đường trải nhựa phẳng, khô ráo, đường thẳng, không có chướng ngại vật, không bị hạn chế tầm nhìn.

Các dấu vết tại hiện trường được ký hiệu từ (1) đến (3), đo theo mép đường bên phải theo hướng từ phường T đi Quốc lộ A. Mốc xác định hiện trường là cột điện số 44. Dấu vết số (1) là vết mài sạt kích thước (12,9 x 0,7)m theo hướng T đi Quốc lộ A; điểm cuối vết là vị trí đỗ của xe mô tô biển kiểm soát 18D1-675.64. Điểm đầu gần nhất của dấu vết cách mép đường bên phải 3,35m.

Từ điểm đầu dấu vết (1) đo về phía Quốc lộ A 6,2m là vị trí tâm trục bánh trước xe đạp. Xe đạp được ký hiệu số (2), đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về

phía tổ dân phố H, đuôi xe hướng ra dải phân cách. T1 trục bánh trước xe đạp cách mép đường bên phải 3,4m; tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,5m.

Từ tâm trục bánh trước xe đạp đo tiếp về phía Quốc lộ A 6,3m là vị trí tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 18D1-675.64, được ký hiệu số (3). Xe mô tô đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về phía phường T, đuôi xe hướng về phía Quốc lộ A. T1 trục bánh trước xe mô tô cách mép đường bên phải 3,6m; tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải 2,9m.

Từ đầu dấu vết (1) đo về phía phường T 25,2m là điểm đầu dải phân cách; đo tiếp 30,1m là tâm cột điện số 44 lộ 477 E24.3.

*** Kết quả khám phương tiện (những dấu vết chính):**

+ *Đối với xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 18D1-675.64, nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen:* Hệ thống lái, còi, đèn, phanh hoạt động bình thường. Sau tai nạn, xe để lại các dấu vết chính gồm: tay gương chiếu hậu bên phải, bình dầu phanh, tay phanh, tay nắm bên phải có vết mài sạt kim loại và bám dính bột đá có hướng từ trước về sau; tay phanh bị đẩy ép cong vênh, hướng từ trên xuống dưới, có vết mài sạt kim loại; cánh yếm bên phải bị trượt sạt, bong tróc sơn, có hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau; chấn bunn bánh trước hai bên bị chà sạt, nứt vỡ, có hướng từ trước về sau, từ trái qua phải; bàn đạp chân phía trước bên phải bị đẩy ép từ trước về sau; ốp kim loại bảo vệ ống xả bị chà sạt, bẹp lõm; mặt lăn và má lốp bên trái bánh trước có vết trượt, mài sạt cao su.

+ *Đối với xe đạp nhãn hiệu Kasawa:* Tay nắm bên phải bị mài sạt; giỏ xe bị đẩy ép, bung bật khỏi vị trí ốc bắt giữ; giá đỡ giỏ xe bên phải và thanh kim loại bên phải nối giữa chấn bunn với trục bánh trước có vết chà sạt, bám dính chất màu đen nghi cao su; các nan hoa bên phải bánh trước có dấu vết trượt bám dính chất màu đen, hướng từ sau ra trước, chệch từ phải sang trái, từ trên xuống dưới; cangk xe bánh trước bên phải có dấu vết bám dính chất màu hồng nghi sơn; cổ phốt tiếp xúc với cangk xe phía trước và vành bánh trước bị cong vênh, bó cứng; chấn bunn bánh sau bị đẩy ép, rách, bó sạt bánh xe làm bánh sau bị bó cứng. Do xe hư hỏng sau tai nạn nên không kiểm tra được hệ thống lái và phanh.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định: Vị trí tai nạn tại khu vực giữa tâm khoảng mở của dải phân cách cứng hướng ra đường Q. Điểm đâm va là bên trái bánh trước và chấn bunn bánh trước của xe mô tô BKS 18D1-675.64 đã đâm va vào khu vực bên phải nối giữa phần sau chấn bunn với đầu trục bên phải bánh trước xe đạp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình Công an tỉnh N giám định vị trí va chạm đầu tiên các phương tiện

và tốc độ các phương tiện ngay trước khi xảy ra va chạm. Tại Bản kết luận giám định số 2104/KL-KTHS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Phòng K2, Công an tỉnh N, Kết luận: “Xe mô tô biển số 18D1-675.64 có va chạm với xe đạp nhãn hiệu Kasawa, màu sơn bạc; vị trí chạm đầu tiên: Dấu vết trượt, mài sạt cao su tại mặt lăn và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô biển số 18D1-675.64 với dấu vết trượt, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su tại mặt trên, ngoài thanh kim loại bên phải nối giữa phần sau chắn bùn với đầu trục bên phải bánh trước xe đạp nhãn hiệu Kasawa; tại thời điểm xảy ra va chạm: Xe mô tô biển số 18D1-675.64 chuyển động trên đường L theo hướng từ T đi Quốc lộ A; xe đạp nhãn hiệu Kasawa chuyển động hướng từ lối mở dải phân cách cứng đi hướng tổ dân phố H, phường D, tỉnh Ninh Bình; vị trí va chạm của hai phương tiện nằm trước dấu vết số (1) về phía T được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc khu vực giao nhau giữa đường L với đường đi tổ dân phố H, phường D, tỉnh Ninh Bình; không đủ cơ sở kết luận tốc độ của các phương tiện ngay trước thời điểm xảy ra va chạm”

*** Kết quả kiểm tra điều kiện người điều khiển phương tiện:**

Kiểm tra nồng độ cồn và các chất ma túy đối với Đỗ Công V xác định nồng độ cồn là 0,0mg/dl; âm tính đối với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 3081/PY-XNĐH ngày 09/12/2025 của V1, kết luận: “Không tìm thấy E trong mẫu máu của bà Đặng Thị C; không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của bà Đặng Thị C.”

*** Kết luận giám định pháp y về tử thi:** Tại bản Kết luận giám định tử thi số 1939/KLGĐTT-KTHS ngày 16/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình Công an tỉnh N kết luận nguyên nhân chết của bà Đặng Thị C:

“Chấn thương sọ não nặng (Vỡ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, tụ máu nhu mô não, xuất huyết dưới nhện);

+ Kết luận khác: Cơ chế hình thành dấu vết, tổn thương:

Các tổn thương sọ não hình thành do tác động tương hỗ với vật tày theo cơ chế tổn thương tại chỗ và tổn thương bên đối diện;

+ Các dấu vết, tổn thương tại các vùng còn lại hình thành do tác động với vật tày theo cơ chế tác động trực tiếp, trượt - chà sát hướng chủ yếu từ dưới lên trên gây nên”

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường D kết luận: “Giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô biển kiểm soát 18D1-675.64 là 324.000 đồng; Giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe đạp nhãn hiệu Kasawa là 360.000 đồng”.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đỗ Công V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình bà Đặng Thị C số tiền là 200.000.000 đồng, đại diện hợp pháp đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì về

trách nhiệm bồi thường dân sự và có đơn xin miễn không truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đỗ Công V.

** Vật chứng vụ án:*

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18D1-675.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 18003344; 02 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đỗ Công V. Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ liên quan cho Đỗ Công V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại *chiếc xe đạp nhãn hiệu Kasawa* cho người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là anh Vũ Đăng K, anh K không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Công V, có số 350184003932 do Sở giao thông vận tải tỉnh H (nay là tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 25/10/2018 được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình

** Quá trình điều tra Đỗ Công V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi gây tai nạn trong vụ án.*

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKS-VK6 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình, đã truy tố Đỗ Công V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - N: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt; rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Công V từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Đỗ Công V thừa nhận nội dung truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng pháp luật, đồng thời trình bày cụ thể về thời gian, địa điểm, diễn biến toàn bộ hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho bà Đặng Thị C vào chiều ngày 14/11/2025 đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa, khiếu nại gì, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm và thực sự ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại địa phương để lao động, xây dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung (cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp thực tế, đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của Đỗ Công V tại phiên tòa về diễn biến nội dung vụ tai nạn phù hợp với vật chứng đã thu giữ cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp và được chứng minh bằng hình thù các dấu vết được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 14/11/2025, tại trục đường L thuộc địa phận tổ dân phố H, phường D, tỉnh Ninh Bình; Đỗ Công V có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô BKS 18D1- 675.64 theo hướng từ phường T đi Quốc lộ A. Khi V điều khiển xe mô tô đi vào khu vực nơi đường bộ giao nhau, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên phần mặt lăn và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô BKS 18D1- 675.64 đã đâm va vào bánh trước bên phải xe đạp do bà Đặng Thị C đang điều khiển xe đạp qua đường, đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả: bà Đặng Thị C tử vong; xe đạp hư hỏng, thiệt hại 360.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Đỗ Công V đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bản thân là

người được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định, nhận thức rõ về tính nguy hiểm khi điều khiển mô tô, nhưng lại chủ quan trong việc quan sát, không đảm bảo an toàn tại đoạn đường giao nhau, nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, dẫn đến phạm tội. Đánh giá tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm phải mới có tác dụng giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm về giao thông đường bộ hiện nay.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo luôn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật và gia đình bị hại, mong muốn sửa chữa sai phạm; đây là lần đầu bị cáo phạm tội, với lỗi vô ý; quá trình điều tra bị cáo đã chủ động thăm gặp và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại đề nghị xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án, bị hại (bà Đặng Thị C) cũng có một phần lỗi không chú ý quan sát khi điều khiển xe đạp qua nơi đường giao nhau. Bị cáo là lao động chủ yếu trong gia đình, hiện đang nuôi dưỡng 02 con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như xét khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Đánh giá toàn diện vụ án, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo Điều 41 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Công V, có số 350184003932 do Sở giao thông vận tải tỉnh H (nay là tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 25/10/2018 là giấy tờ cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Công V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công V **15 (Mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/5/2026).

Giao bị cáo Đỗ Công V cho Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Đỗ Công V: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Công V, có số 350184003932 do Sở giao thông vận tải tỉnh H (nay là tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 25/10/2018.

(Vật chứng tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 02/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Công V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong*

thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ GDKT I)
- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Đại diện bị hại.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn An